

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG

1. Diễn biến xu thế mực nước:

- Đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông: Mực nước cao nhất, thấp nhất ngày tại các trạm lên chậm trong 5 ngày tới.
- Nội đồng TGLX: Mực nước trên các sông, kênh rạch trong khu vực lên chậm trong 1-2 ngày đầu, những ngày sau xuống chậm.

2. Bảng số liệu dự báo từ ngày 26/7 đến 30/7/2022

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Cấp báo động (m)			Đặc trưng	Mực nước thực đo (m)			Mực nước dự báo (m)				
			BĐ I	BĐ II	BĐ III		25/7	So với cùng kỳ 2021	So với TBNN	26/7	27/7	28/7	29/7	30/7
1	Tân Châu	Tiền	3.50	4.00	4.50	Max Min	1.75 0.98	0.09 0.66	-0.35 -0.70	1.85 1.07	1.93 1.08	1.99 1.10	2.03 1.12	2.05 1.15
2	Chợ Mới	Ông Chường	2.00	2.50	3.00	Max Min	1.54 0.49	0.00 0.52	0.02 -0.23	1.64 0.50	1.72 0.51	1.78 0.53	1.82 0.55	1.84 0.58
3	Khánh An	Hậu	4.20	4.70	5.20	Max Min	2.29 2.03	0.50 0.92	-0.12 -0.17	2.39 2.07	2.47 2.08	2.53 2.10	2.57 2.12	2.59 2.15
4	Châu Đốc	Hậu	3.00	3.50	4.00	Max Min	1.68 0.75	-0.05 0.54	-0.10 -0.49	1.78 0.76	1.86 0.77	1.92 0.79	1.96 0.81	1.98 0.84
5	Long Xuyên	Hậu	1.90	2.20	2.50	Max Min	1.57 0.30	-0.03 0.48	0.13 0.04	1.67 0.30	1.75 0.31	1.81 0.33	1.85 0.35	1.87 0.38
6	Vàm Nao	Vàm Nao	2.50	2.90	3.30	Max Min	1.59 0.56	-0.01 0.51	-0.02 -0.32	1.69 0.57	1.77 0.58	1.83 0.60	1.87 0.62	1.89 0.65
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	3.00	3.50	4.00	Max Min	0.73 0.54	0.08 0.01	-0.29 -0.39	0.80 0.60	0.83 0.63	0.81 0.61	0.78 0.58	0.75 0.55
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	2.00	2.40	2.80	Max Min	0.48 0.37	-0.08 -0.15	0.00 -0.08	0.55 0.45	0.58 0.48	0.56 0.46	0.53 0.43	0.50 0.40
9	Tri Tôn	Tri Tôn	2.00	2.40	2.80	Max Min	0.78 0.50	0.06 0.01	-0.07 -0.25	0.85 0.60	0.88 0.63	0.86 0.61	0.83 0.58	0.80 0.55
10	Cô Tô	Tri Tôn	1.40	1.80	2.20	Max Min	0.87 0.67	0.02 -0.04	0.23 0.09	0.94 0.74	0.97 0.77	0.95 0.75	0.92 0.72	0.89 0.69
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	1.70	2.10	2.50	Max Min	0.51 0.37	-0.04 -0.11	-0.02 -0.11	0.58 0.43	0.61 0.46	0.59 0.44	0.56 0.41	0.53 0.38
12	Vọng Thê	Ba Thê	1.40	1.80	2.20	Max Min	0.98 0.75	0.05 -0.04	0.22 0.07	1.05 0.80	1.08 0.83	1.06 0.81	1.03 0.78	1.00 0.75
13	Vĩnh Hạnh	Núi Chóc Năng Gù	1.90	2.30	2.70	Max Min	1.27 0.81	0.08 0.05	0.15 -0.13	1.34 0.89	1.37 0.92	1.35 0.90	1.32 0.87	1.29 0.84
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	1.40	1.80	2.20	Max Min	1.00 0.70	0.08 0.01	0.14 -0.04	1.07 0.77	1.10 0.80	1.08 0.78	1.05 0.75	1.02 0.72

3. Cảnh báo (nếu có):

4. Ghi chú:

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Tin phát lúc 11h00 ngày 26/7/2022

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt
Huỳnh Nguyễn Khánh Loan